

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN S  
TỈNH PH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HS-ST

Ngày 18/04/2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN S TỈNH PH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Đình Quang.

-Các Hội thẩm nhân dân: ông Bùi Hồng Đào và ông Nguyễn Đức Nghi.

- Thư ký phiên tòa: ông Đào Văn Chí – Thẩm tra viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân S, tỉnh Ph tham gia phiên tòa: ông Đinh Xuân Tiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 04 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân S, tỉnh Ph xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2022/TLST- HS ngày 01 tháng 04 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 04 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phùng Mạnh K**; Sinh ngày: 17/3/1990;

- Nơi ĐKKHKT: Khu 3, xã Minh C, huyện Hạ H, tỉnh Ph;

- Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Bố đẻ: Phùng Văn L (Đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T, Sinh năm: 1956; Vợ: Nguyễn Thị Ng, Sinh năm: 1989; Con: có 02 con (con lớn sinh năm: 2012; con nhỏ sinh năm: 2015); Hiện nay, đều ở tại xã Minh C, huyện Hạ H, tỉnh Ph; Tiền sự: Không.

- Tiền án: Năm 2019 bị Toà án nhân dân huyện Hạ H, tỉnh Ph xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Đánh bạc” tại Bản án số: 06/2019/HS-ST ngày 07/03/2019. Tại thời điểm bị cáo K phạm tội đánh bạc ngày 09/01/2022 tại khu Bến G, xã Văn L, Tân S, Phú T bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, nhưng chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung, chưa được xóa án tích,

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2022 đến ngày 12/01/2022 hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện bị cáo đang chấp hành biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Minh C, huyện Hạ H.

2. Họ và tên: **Hoàng Văn Ng**; Sinh ngày 18/09/1975.

- Nơi ĐKHKTT: Khu Bền G, xã Văn L, huyện Tân S, tỉnh Ph.

- Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/10; Đoàn thể: Không; Bố đẻ: Hoàng Văn B (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị H; SN: 1946; Vợ: Phùng Thị Thu H; sinh năm: 1979; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự số: 34/1999/HS-ST ngày 28/01/1999 của Tòa án nhân dân tỉnh Ph tuyên phạt Hoàng Văn Ng 06 tháng 18 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 05/7/1998. Xác nhận đến ngày 28/01/1999 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và trách nhiệm dân sự.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2022 đến ngày 12/01/2022 huỷ bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện bị cáo đang chấp hành biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Văn L, huyện Tân S.

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; Sinh ngày: 01/5/1989;

- Nơi ĐKHKTT: Khu Bền G, xã Văn L, huyện Tân S, tỉnh Ph

- Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Bố đẻ: Nguyễn Văn L, Sinh năm: 1967; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị X, Sinh năm: 1968; Vợ: Nguyễn Thị H, Sinh năm: 1991; Con: có 02 con (con lớn sinh năm: 2012; con nhỏ sinh năm: 2015) Hiện nay, đều ở tại xã Văn L, huyện Tân S, tỉnh Ph; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2022 đến ngày 12/01/2022 huỷ bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện bị cáo đang chấp hành biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Văn L, huyện Tân S.

4. Họ và tên: **Lê Văn H** - Sinh ngày: 22/12/1984;

- Nơi ĐKHKTT: xã Tản H, huyện B, thành phố H;

- Chỗ ở hiện nay: Khu Vân Sai 2, xã Tản H, huyện B, TP H;

- Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Bố đẻ: Lê Văn L, Sinh năm: 1952; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Th, Sinh năm: 1953; Vợ: Lê Thị Hồng C, Sinh năm: 1986; Con: có 03 con (Con lớn sinh năm: 2010; con nhỏ sinh năm: 2016); Hiện nay đều ở tại xã Tản H, huyện B, thành phố H; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2022 đến ngày 12/01/2022 huỷ bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện bị cáo đang chấp hành biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Tản H, huyện B, TP. H.

5. Họ và tên: **Khuất Hữu C**; Sinh ngày: 24/2/1980;

- Nơi ĐKHKTT: xã Thọ L, huyện Ph, TP H;

- Chỗ ở hiện nay: Khu Bến G, xã Văn L, huyện Tân S, tỉnh Ph  
- Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Đoàn thể: Quân chúng; Bỏ đẻ: Khuất Hữu M, Sinh năm: 1950; Mẹ đẻ: Đoàn Thị Th, Sinh năm: 1951; Vợ: Hoàng Thị Ng, Sinh năm: 1981; Con: có 03 con (con lớn sinh năm: 2001; con nhỏ sinh năm: 2015); Hiện nay đều ở tại xã Văn L, huyện Tân S, tỉnh Ph; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/01/2022 đến ngày 12/01/2022 huỷ bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện bị cáo đang chấp hành biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Văn L, huyện Tân S.

(Tại phiên tòa các bị cáo có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

*-Về hành vi phạm tội của các Bị cáo: Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:* Hồi 13 giờ 00 ngày 09/01/2022, Khuất Hữu C, sinh năm: 1980, Nguyễn Văn T, sinh năm: 1989. Điều thường trú: xã Văn L, huyện Tân S, tỉnh Ph, Phùng Mạnh K, sinh năm: 1990, thường trú: xã Minh C, huyện Hạ H, tỉnh Ph và Lê Văn H, sinh năm: 1984, thường trú: xã Tân H, huyện B, thành phố H cùng nhau đến nhà Hoàng Văn Ng, sinh năm: 1975 ở khu Bến G, xã Văn L, huyện Tân S, tỉnh Ph chơi. Tại đây, Ng, C, K, T, H cùng rủ nhau đánh bạc ăn tiền. Sau đó các đối tượng đi vào phòng ngủ phía bên phải phòng khách nhà Ng, ngồi xuống đệm đã trải sẵn trên giường, K lấy một bộ bài tú lơ khơ mang theo sẵn trong người làm công cụ đánh bạc. Các đối tượng cùng nhau thống nhất đánh bạc ăn tiền dưới hình thức chơi “Liêng”. Hình thức chơi: Lấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân, người cầm chương chia bài cho mỗi người chơi 03 quân bài bất kỳ và quy định mỗi ván bạc người chơi phải đặt cược (tiền gà) số tiền: 50.000đ, người chơi (các cửa) được “Tổ” cao nhất là: 100.000đ. Quy định như sau: “Sáp” là ba lá bài cùng bộ giống nhau, “Liêng” là ba quân bài liên tiếp cùng một chất, “Ảnh” là ba quân bài đều có quân hình từ quân J đến quân K; “Điểm” là ba quân bài đã chia không có Sáp, Liêng, Ảnh thì tính điểm. Cách tính điểm với quân bài từ Át (là 01) đến 9 tính điểm theo thứ tự quy định từ 01 đến 9, quân bài từ 10 đến K thì tính là 0 điểm, điểm cộng tổng cao nhất là 10 điểm. Nếu số điểm 03 quân bài đã chia cho mỗi người chơi bằng nhau thì so thứ tự từ thấp đến cao và so theo chất thứ tự Rô, Cơ, Bích, Tép. Sau khi chia cho mỗi người chơi 03 quân bài, người chơi lựa chọn “Úp bài” là bỏ mất số tiền đã đặt cửa. Kết thúc mỗi ván bạc người chơi cuối cùng có 03 quân bài cao nhất, thắng ván bạc đó và được

toàn bộ số tiền mà những người chơi đã tham gia đặt cược. Sau mỗi ván bài ai thắng sẽ là người cầm chương của ván bạc tiếp theo. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 14 giờ 45 cùng ngày thì bị Công an huyện Tân S phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tại chỗ đánh bạc số tiền: 5.450.000đ, 52 quân bài tú lơ khơ, 01 đệm màu trắng đã qua sử dụng và đưa các đối tượng Hoàng Văn Ng, Nguyễn Văn T, Phùng Mạnh K và Lê Văn H về trụ sở để điều tra, làm rõ. Đối với Khuất Hữu C khi Công an huyện Tân S bắt quả tang lập biên bản lợi dụng sơ hở C đã bỏ chạy cùng với số tiền. Đến ngày 10/01/2022, Khuất Hữu C đã ra đầu thú tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân S và nộp lại số tiền 800.000đ.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân S, Hoàng Văn Ng khai nhận khi tham gia đánh bạc mang theo 2.600.000đ dùng để đánh bạc, khi bị bắt không biết thắng thua. Nguyễn Văn T khai khi tham gia đánh bạc có 1.000.000đ dùng để đánh bạc khi bị bắt không biết thắng thua, Phùng Mạnh K khai khi tham gia đánh bạc có 850.000đ dùng để đánh bạc khi bị bắt không biết thắng thua, Lê Văn H khai khi tham gia đánh bạc có 1.000.000đ dùng để đánh bạc khi bị bắt không biết thắng thua và Khuất Hữu C khai khi bị bắt bỏ trốn sau đó đếm được số tiền còn lại 800.000đ khi chơi bạc không thắng không thua.

*-Các vấn đề khác:* Ngày 12/01/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân S đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Hoàng Văn Ng, Nguyễn Văn T, Lê Văn H, Phùng Mạnh K và Khuất Hữu C về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Liêng” như đã nêu trên. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng và các chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được.

*-Về trích dẫn Cáo trạng của Viện kiểm sát:*

Tại bản cáo trạng số: 07/CT-VKS-TS-HS ngày 30/03/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ đã truy tố các Bị cáo Hoàng Văn Ng, Nguyễn Văn T, Lê Văn H, Phùng Mạnh K và Khuất Hữu C về tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân S vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

*a) Về trách nhiệm hình sự:*

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo: **Phùng Mạnh K từ 08 đến 10 tháng tù** về tội đánh bạc (Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09/01/2022 - 12/01/2022).

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Khoản 1,2,4 Điều 36 BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo: **Hoàng Văn Ng từ 20 đến 24 tháng Cải tạo không giam giữ** về tội đánh bạc (Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09/01/2022 - 12/01/2022).

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1,2,4 Điều 36 BLHS. Đề nghị xử phạt các bị cáo: **Nguyễn Văn T và Khuất Hữu C từ 16 đến 20 tháng Cải tạo không giam giữ** về tội đánh bạc (Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09/01/2022 - 12/01/2022).

- Giao các bị cáo Hoàng Văn Ng, Nguyễn Văn T, Khuất Hữu C cho UBND xã nơi các bị cáo cư trú quản lý, giáo dục. Các bị cáo Ng, T, C phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 35 BLHS. Đề nghị xử phạt các bị cáo: **Lê Văn H từ 25 đến 30 triệu đồng** về tội đánh bạc.

- Hủy bỏ biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Ng, T, C và H.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo.

b) *Xử lý vật chứng*: Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị:

+ Tịch thu xung công quỹ Nhà nước số tiền: 6.250.000đ là tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc;

+ Tịch thu tiêu hủy: 52 quân bài tú lơ khơ và 01 đệm màu trắng đã qua sử dụng theo quy định của pháp luật;

c) *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Áp dụng: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Hoàng Văn Ng, Phùng Mạnh K, Nguyễn Văn T, Lê Văn H và Khuất Hữu C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

***[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:***

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân S, tỉnh Ph, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân S, tỉnh Ph, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

***[2] Những chứng cứ xác định có tội:*** Tại phiên tòa hôm nay các Bị cáo: Hoàng Văn Ng, Nguyễn Văn T, Lê Văn H, Phùng Mạnh K và Khuất Hữu C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu; thừa nhận Bản cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai. Lời khai của các Bị cáo thống nhất, phù hợp với vật chứng thu giữ cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ của vụ án.

Như vậy, đã xác định được: Hồi 13 giờ 00 ngày 09 tháng 01 năm 2022, tại nhà ở của Hoàng Văn Ng, thường trú: khu Bến G, xã Văn L, huyện Tân S cùng với các đối tượng gồm: Hoàng Văn Ng, Khuất Hữu C, Nguyễn Văn T, Phùng Mạnh K, và Lê Văn H cùng nhau “Đánh bạc” ăn tiền, dưới hình thức chơi “Liêng” bằng bộ bài tú lơ khơ, bị Công an huyện Tân Sơn bắt quả tang, tang vật thu giữ tổng số tiền là: 6.250.000đ (Trong đó thu tại chiếu bạc: 5.450.000đ và thu bị cáo Khuất Hữu C ra đầu thú: 800.000đ, 52 quân bài tú lơ khơ và 01 đệm màu trắng (đã qua sử dụng).

Các Bị cáo thực hiện hành vi này trong trạng thái tinh thần bình thường, đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; Các Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng nhưng vì mục đích vụ lợi nên vẫn cố ý thực hiện đến cùng.

Từ các nhận định trên, đã có đủ cơ sở xác định hành vi của các Bị cáo: Hoàng Văn Ng, Nguyễn Văn T, Lê Văn H, Phùng Mạnh K và Khuất Hữu C thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại Khoản 1 Điều 321 của BLHS năm 2015;

Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành*

*vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."*

***-Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:***

+ ***Tình tiết tăng nặng:*** Đối với các bị cáo Hoàng Văn Ng, Nguyễn Văn T, Lê Văn H và Khuất Hữu C không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Riêng đối với bị cáo Phùng Mạnh K, năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện Hạ H, tỉnh Ph xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Đánh bạc” tại Bản án số: 06/2019/HS-ST ngày 07/03/2019. Tại thời điểm bị cáo K phạm tội đánh bạc ngày 09/01/2022 tại khu Bến G, xã Văn L, Tân S, tỉnh Ph bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, nhưng chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung. Chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội của K là tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

+ ***Tình tiết giảm nhẹ:*** Các bị cáo Nguyễn Văn T, Lê Văn H và Khuất Hữu C phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, nên các bị cáo T, H và C đều được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Hoàng Văn Ng được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và 01 tình tiết theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự (đó là tích cực giúp đỡ trong công tác phòng chống dịch có xác nhận của chính quyền địa phương). Riêng bị cáo Phùng Mạnh K được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

***[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:***

- *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:* Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng đã có nhiều người tham gia đánh bạc được thua bằng tiền. Hành vi phạm tội của các Bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến trật tự, nếp sống văn minh của xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Vì vậy cần được đưa ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

- *Về vai trò của các Bị cáo trong vụ án thấy rằng:* Các Bị cáo đánh bạc nhiều người nhưng chỉ là do tự phát, không chuẩn bị phương tiện và phân công, chủ mưu, cầm đầu việc thực hiện tội phạm. Do vậy việc phạm tội đồng phạm giản đơn.

Đối với bị cáo Phùng Mạnh K cùng tham gia đánh bạc với các bị cáo khác, bản thân bị cáo K trước đó đã bị Tòa án nhân dân huyện Hạ H, tỉnh Ph xử phạt 6 tháng tù về tội đánh bạc, bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện cho bản thân mà lại tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật mà phạm tội lần này của bị cáo được coi là tái phạm. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Khuất Hữu C trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng vì vậy mỗi bị cáo đều được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đều thể hiện các bị cáo có nhân thân tốt, hành vi phạm tội chỉ nhất thời các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù mà chỉ cần áp dụng hình phạt cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và địa phương một thời gian cũng đủ điều kiện giúp các bị cáo cải tạo thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội là phù hợp.

Đối với bị cáo Hoàng Văn N trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng vì vậy bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo Ng còn tích cực giúp đỡ trong công tác phòng chống dịch có xác nhận của chính quyền địa phương. Nên bị cáo còn được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đều thể hiện bị cáo có nhân thân tốt, hành vi phạm tội chỉ nhất thời bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù mà chỉ cần áp dụng hình phạt cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và địa phương một thời gian cũng đủ điều kiện giúp bị cáo cải tạo thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội là phù hợp.

Đối với bị cáo Lê Văn H trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng vì vậy bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay thể hiện bị cáo có nhân thân tốt, hành vi phạm tội chỉ nhất thời bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo H là phù hợp.



Đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Hoàng Văn Ng được khấu trừ 3 (ba) ngày tạm giữ từ ngày 09/01/2022 đến ngày 12/01/2022 quy đổi = 9 ngày Cải tạo không giam giữ. Riêng bị cáo Khuất Hữu C được khấu trừ 2 (hai) ngày tạm giữ từ ngày 10/01/2022 đến ngày 12/01/2022 quy đổi = 6 ngày Cải tạo không giam giữ. Thời gian Cải tạo không giam giữ còn lại buộc các bị cáo phải chấp hành.

Do các bị cáo T, Ng và C được áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ; bị cáo H áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú do Tòa án nhân dân huyện Tân S tỉnh Ph áp dụng đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Lê Văn H, Hoàng Văn Ng và Khuất Hữu C tại Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 08,09,10 và 12 ngày 01/04/2022.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của BLHS thì các Bị cáo: Ng, T và C còn có thể bị khấu trừ một phần thu nhập từ 5 % đến 20% để sung quỹ Nhà nước. Nhưng qua xác minh của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân S thấy rằng, các Bị cáo không có thu nhập, là lao động tự do. Vì vậy, cần miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo là phù hợp.

Theo quy định tại Khoản 4 Điều 36 của BLHS thì *“Trường hợp Người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ”*. Xét thấy, Bị cáo Ng, C và T là lao động tự do, không có việc làm ổn định vì vậy, cần buộc các Bị cáo thực hiện công việc lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong 01 ngày và không quá 5 ngày trong một tuần, kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi hết thời hạn chấp hành án.

-Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của BLHS thì các Bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên qua xác minh về tài sản của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân S nhận thấy, các Bị cáo không có tài sản gì có giá trị; không có thu nhập, nghề nghiệp ổn định và điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các Bị cáo là phù hợp.

**[4] Về xử lý vật chứng:** Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân S đã thu giữ tổng số tiền của các Bị cáo đã dùng vào việc đánh bạc là 6.250.000 đồng. Đây là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước; Đối với 52 quân bài tú lơ khơ và 01 đệm màu trắng đã qua sử dụng, đây là công cụ mà các bị cáo dùng vào việc phạm tội, hiện tại không còn giá trị sử dụng, xét thấy cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật là phù hợp.

**[5] Về án phí:** Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**[6] Về quyền kháng cáo:** Các Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **[1]. Căn cứ kết tội:**

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo K.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Khoản 1,2,4 Điều 36 Bộ luật hình sự, đối với các bị cáo T và C.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1,2,4 Điều 36 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo Ng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, Điều 51; điểm a khoản 1 điều 35 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo H.

- **Tuyên bố:** các Bị cáo Hoàng Văn Ng, Nguyễn Văn T, Lê Văn H, Phùng Mạnh K và Khuất Hữu C phạm tội “*Đánh bạc*”.

#### **[2]. Trách nhiệm hình sự, hình phạt, biện pháp tư pháp:**

- Xử phạt Bị cáo **Phùng Mạnh K 8** (tám) tháng tù về tội Đánh bạc, được khấu trừ thời hạn tạm giữ là 03 ngày (từ ngày 09/01/2022 đến ngày 12/01/2022). Nay bị cáo K còn phải chấp hành hình phạt tù là 7 (bảy) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Xử phạt Bị cáo **Hoàng Văn Ng 20** (hai mươi) tháng Cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, được khấu trừ thời hạn tạm giữ là 3 ngày (từ ngày 09/01/2022 đến ngày 12/01/2022) quy đổi = 9 ngày Cải tạo không giam giữ. Nay bị cáo Ng còn phải chấp hành là 19 tháng 21 ngày Cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt Bị cáo **Nguyễn Văn T 16** (mười sáu) tháng Cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, được khấu trừ thời hạn tạm giữ là 3 ngày (từ ngày 09/01/2022 đến ngày 12/01/2022) quy đổi = 9 ngày Cải tạo không giam giữ. Nay bị cáo T còn phải chấp hành là 15 tháng 21 ngày Cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt Bị cáo **Khuất Hữu C 16** tháng Cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, được khấu trừ thời hạn tạm giữ là 2 ngày (từ ngày 10/01/2022 đến ngày 12/01/2022) quy đổi = 6 ngày Cải tạo không giam giữ. Nay bị cáo còn phải chấp hành là 15 tháng 24 ngày Cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt Bị cáo **Lê Văn H 25.000.000đ** (Hai mươi lăm triệu đồng) để sung công quỹ nhà nước.

Thời hạn Cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND Văn L, huyện Tân S, tỉnh Ph nơi bị cáo Ng, T, Cg thường trú nhận được bản sao Bản án và Quyết định thi hành án. Giao bị cáo Ng, T, C cho UBND Văn L, huyện Tân S, tỉnh Ph giám sát, giáo dục. Gia đình các Bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các Bị cáo trong thời gian thi hành bản án.

+ Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Ng, T, C.

Buộc các bị cáo Ng, T và C phải thực hiện công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong 01 ngày và không quá 5 ngày trong một tuần, kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi hết thời hạn chấp hành án.

+ Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các Bị cáo: K, Ngọc, T, H và C.

Áp dụng: Khoản 4 Điều 123 Bộ luật tố tụng hình sự, Áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Phùng Mạnh K cho đến khi bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng Khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các Bị cáo: Hoàng Văn Ng, Nguyễn Văn T, Lê Văn H và Khuất Hữu C theo các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 08, 09, 10 và 12 ngày 01/04/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân S, tỉnh Ph.

**[3]. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 6.250.000đ (Sáu triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng); Tịch thu, tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ và 01 đệm màu trắng đã qua sử dụng. Vật chứng đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân S bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Sơn ngày 07/04/2022 và ngày 08/04/2022.

**[4]. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự ; điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Buộc các Bị cáo Hoàng Văn Ng, Nguyễn Văn T, Lê Văn H, Phùng Mạnh K và Khuất Hữu C mỗi Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm .

**[5]. Về quyền kháng cáo:** Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện, tỉnh;
- THAHS;
- Chi cục THADS;
- Công an huyện;
- UBND xã VL
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Tạ Đình Quang**